

Số: 146/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

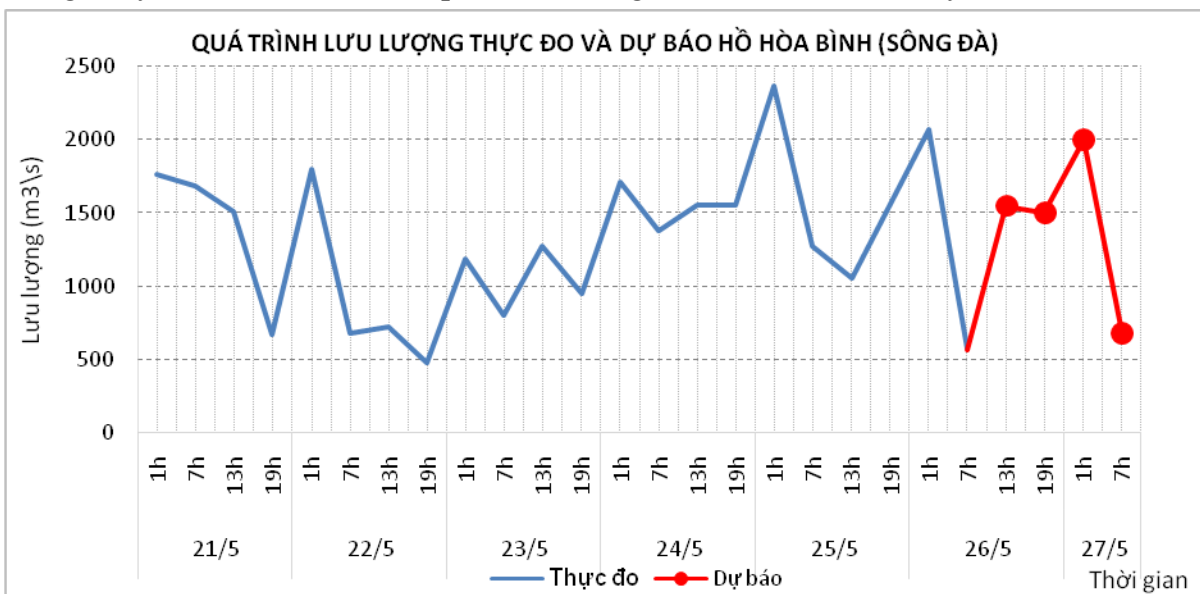
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

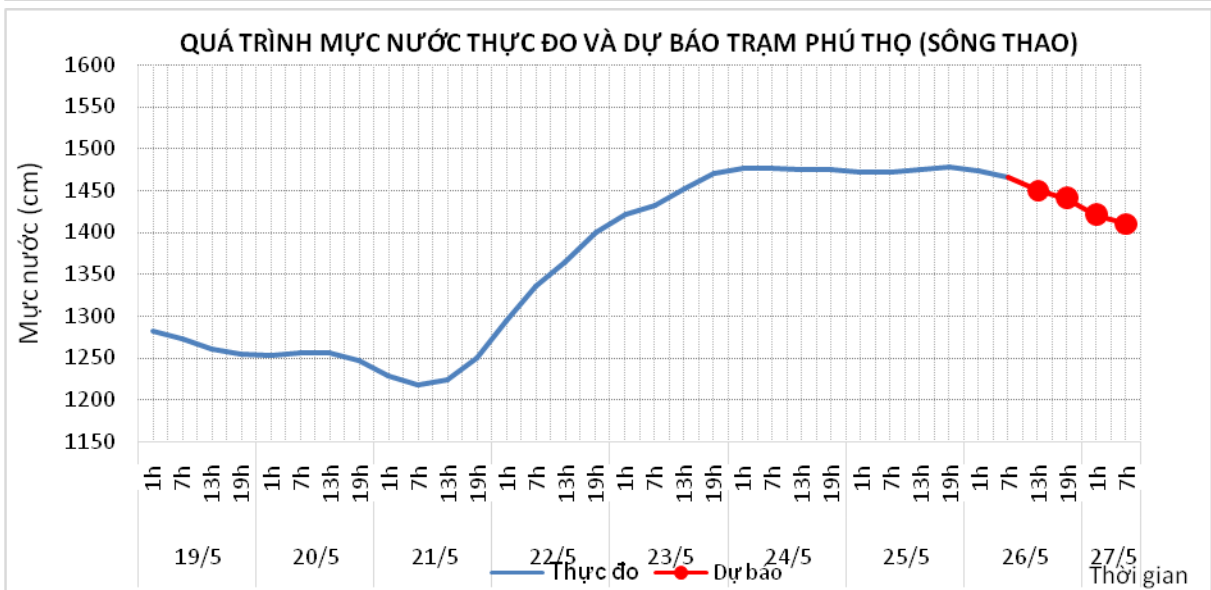
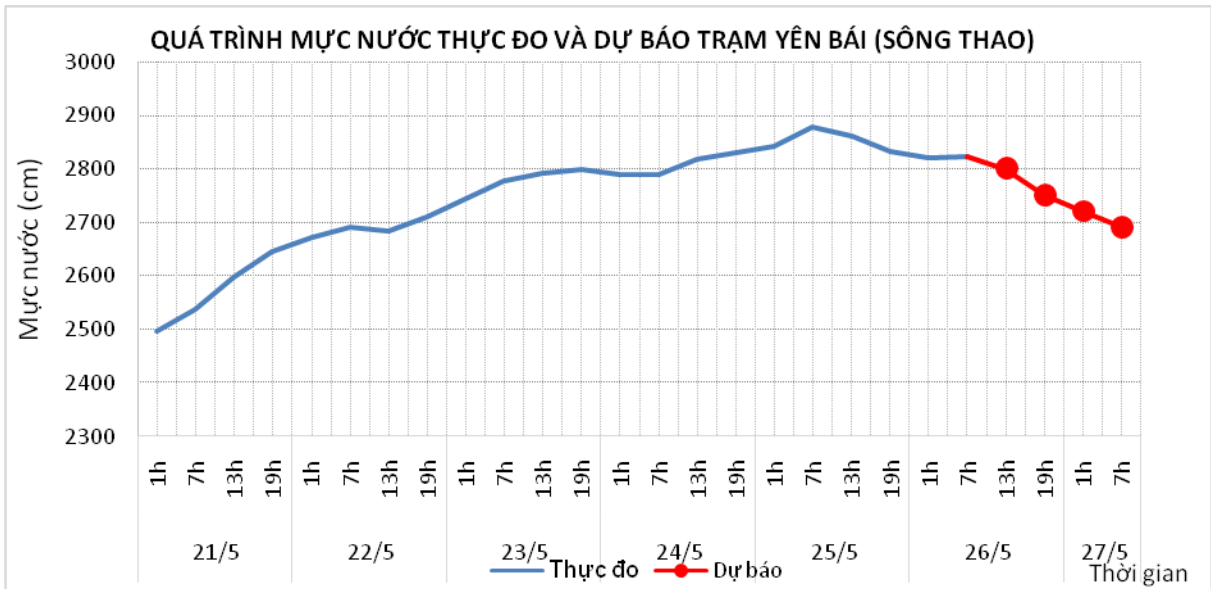
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ xuống.



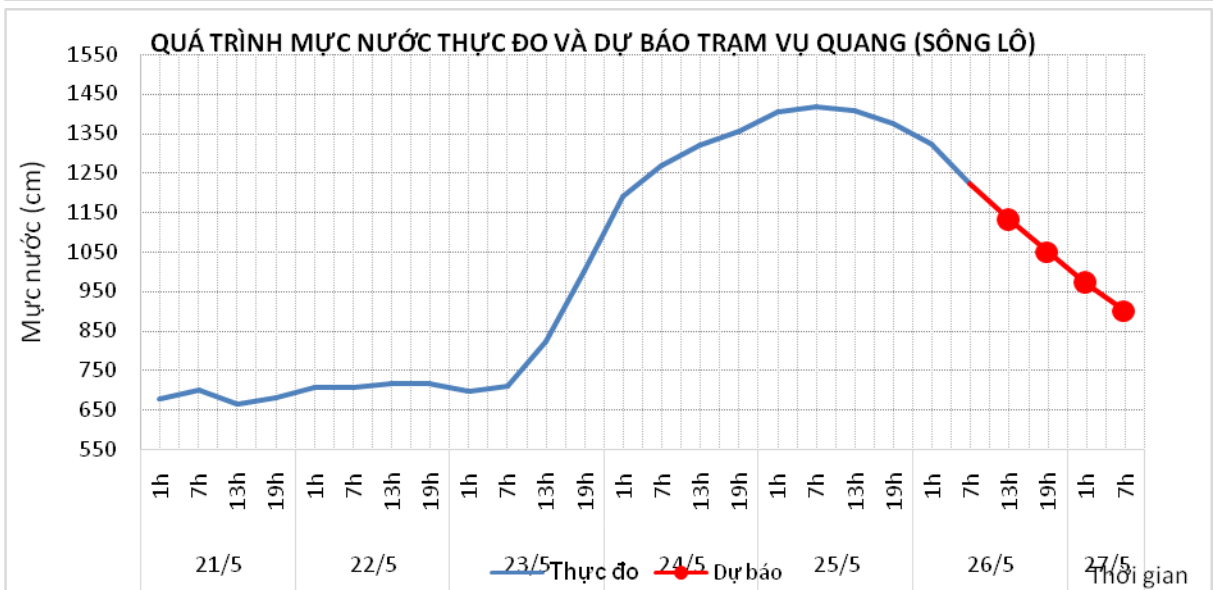
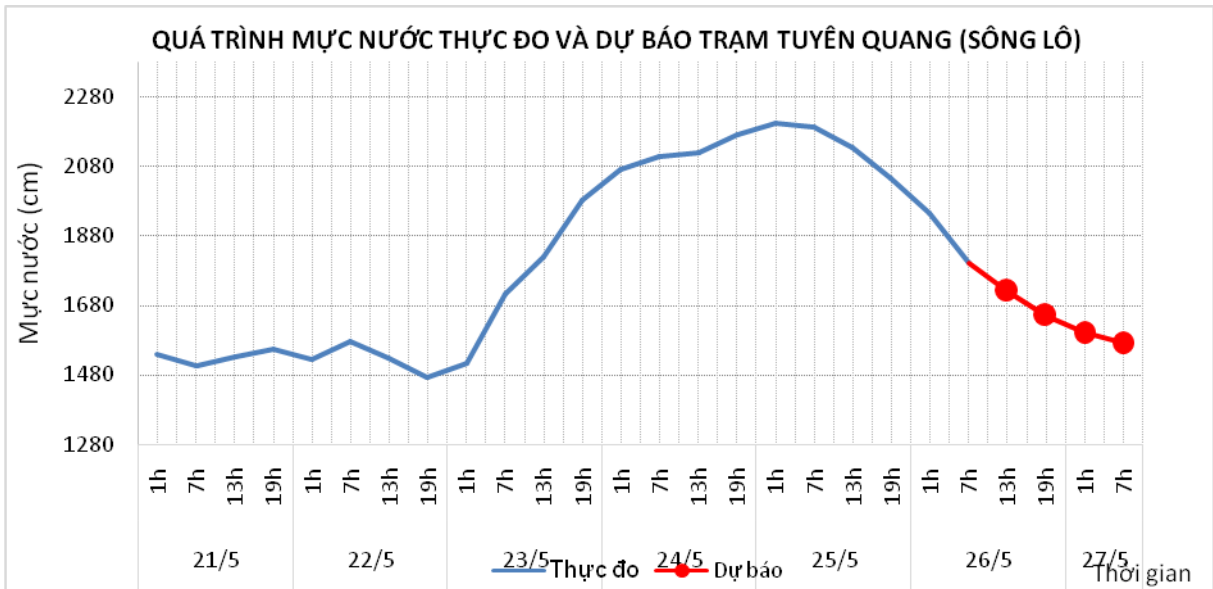
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Lô đang xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Lô tiếp tục xuống.



3. Khu vực Đông Bắc

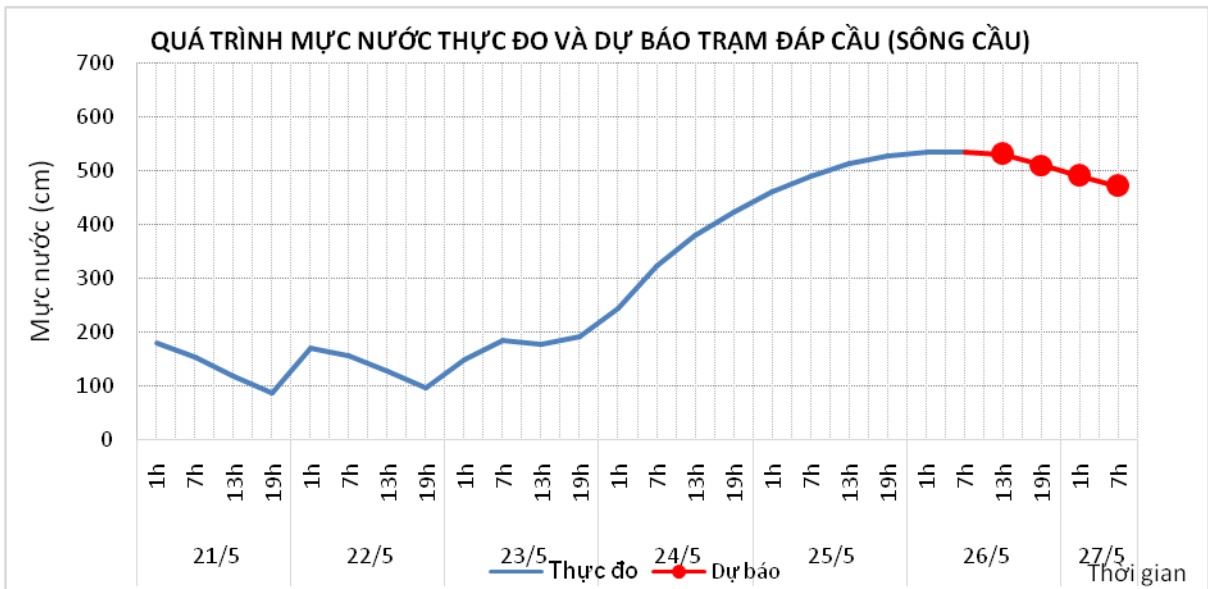
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang lên và đã đạt đỉnh vào lúc 7h ngày 26/5 ở mức 5,35m (trên BĐ2 là 0,05m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ xuống.



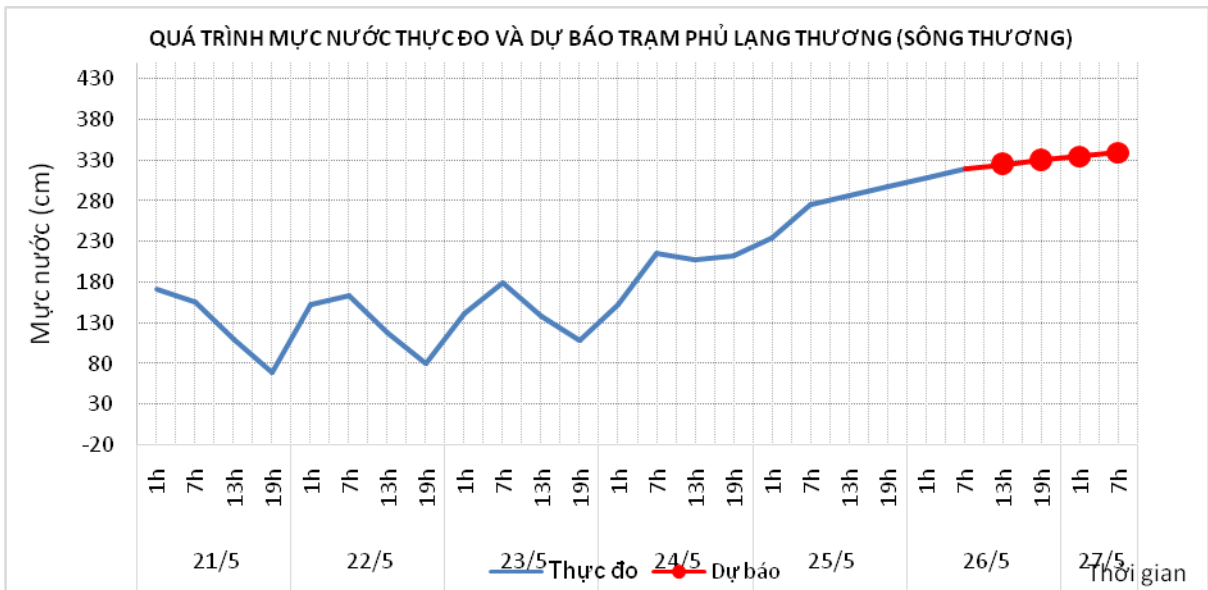
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục lên chậm.



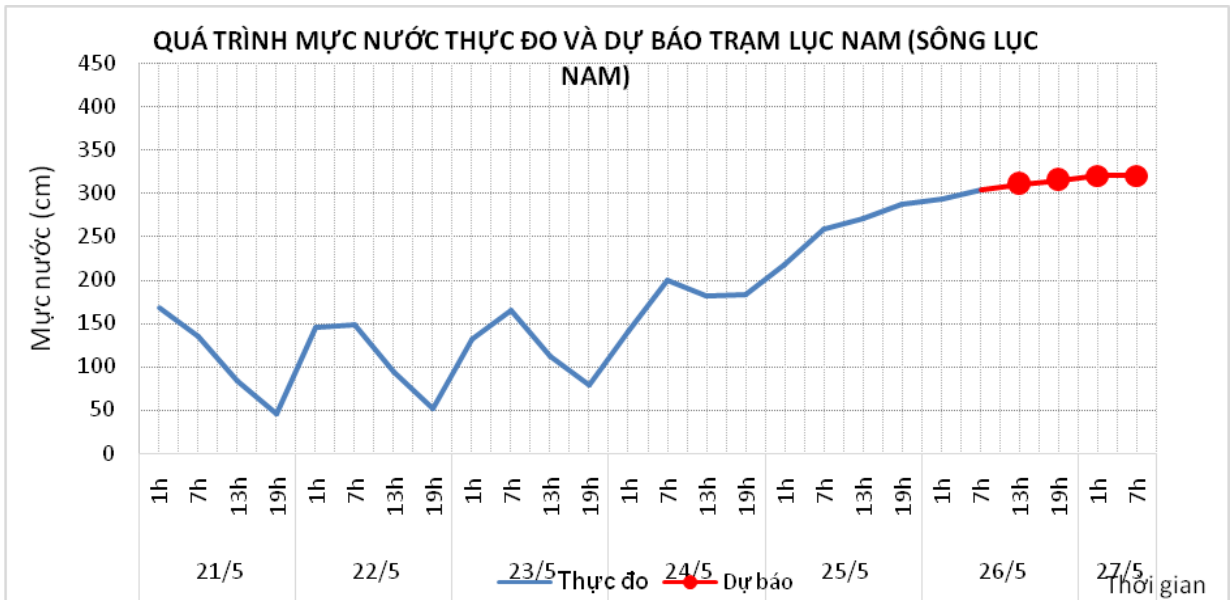
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục lên chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

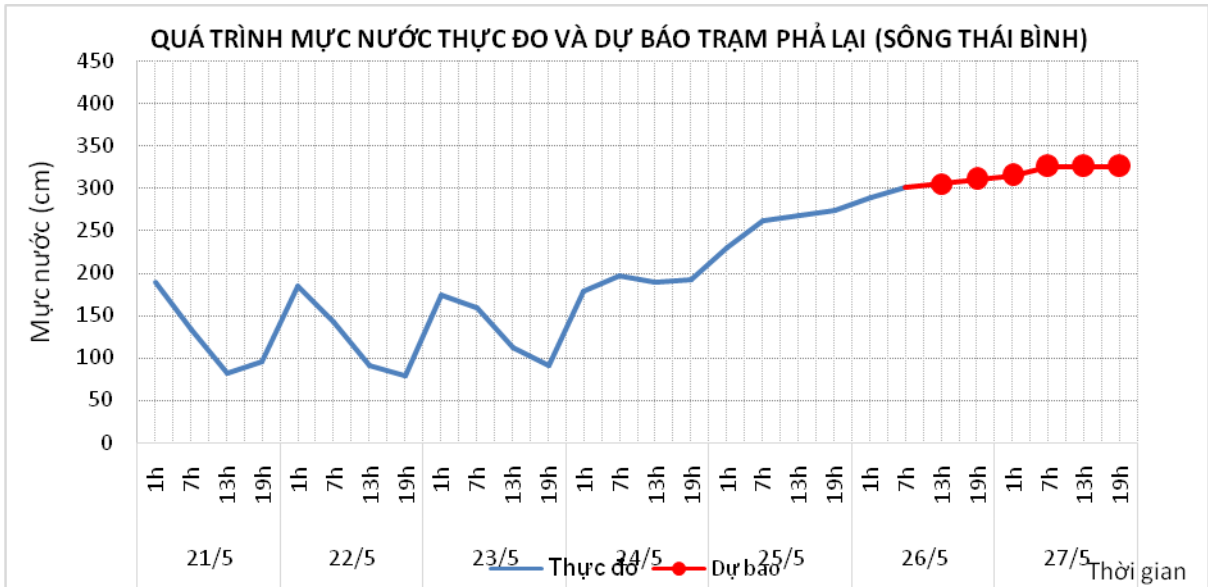
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang lên. Lúc 7h/26/5, mức nước tại trạm Phả Lại là 3,01m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục lên. Đến 19h/27/5, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 3,25m



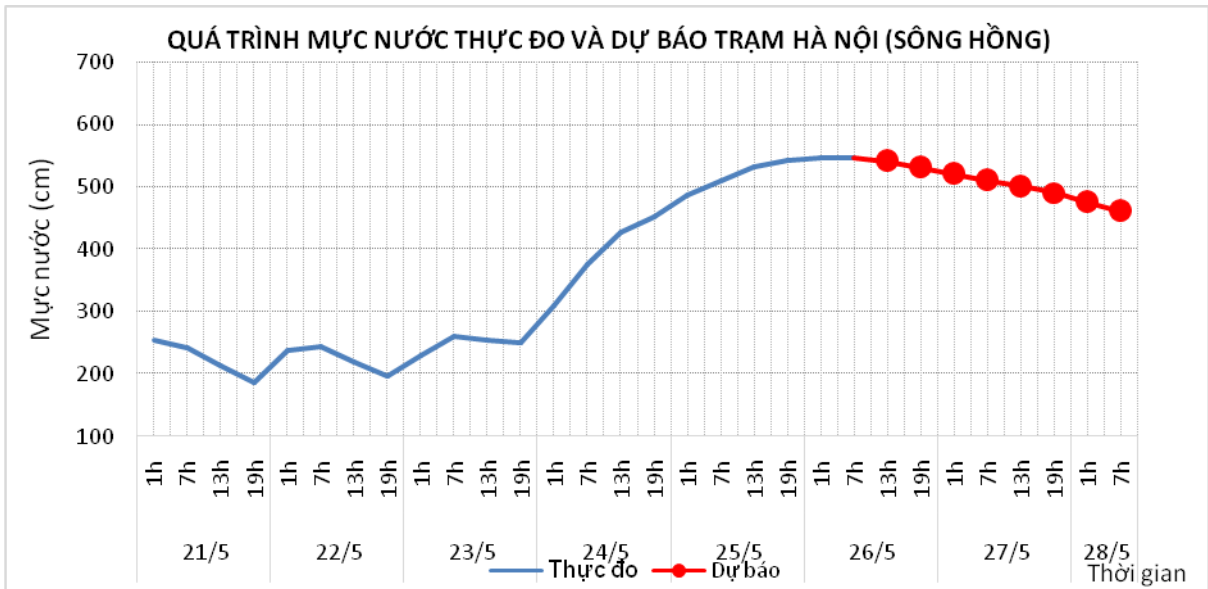
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/26/05 mức nước tại trạm Hà Nội là 5,46m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ xuống. Đến 7h/28/05 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 4,60m.



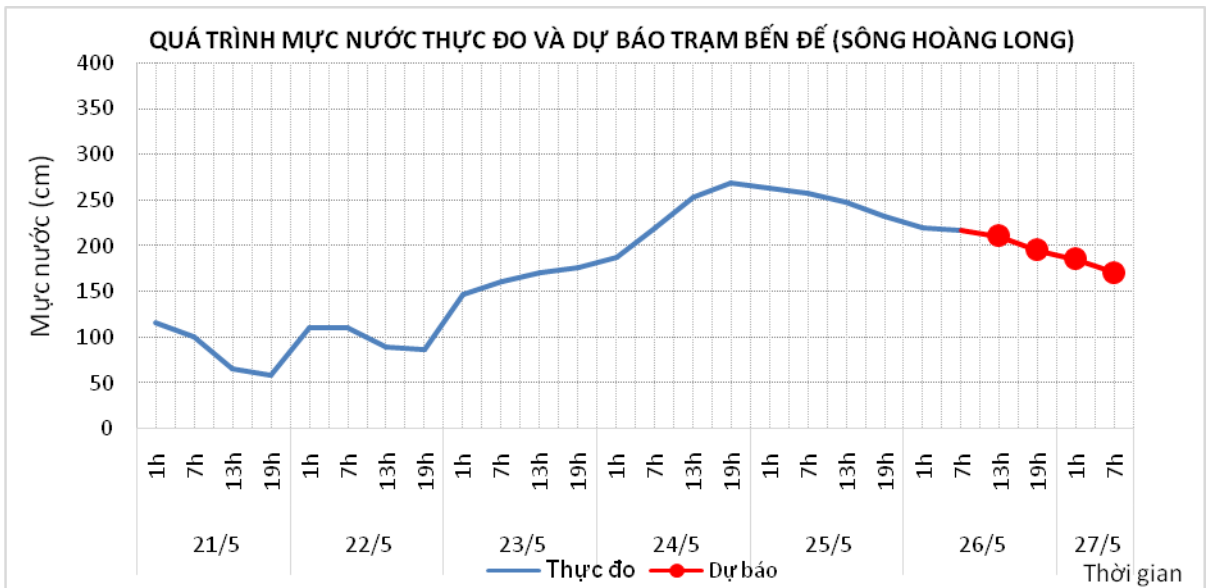
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé sẽ tiếp tục xuống chậm.



Cảnh báo lũ quét, sạt lở đất:

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét và sạt lở đất tại các tỉnh vùng núi khu vực Bắc Bộ, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Hòa Bình.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

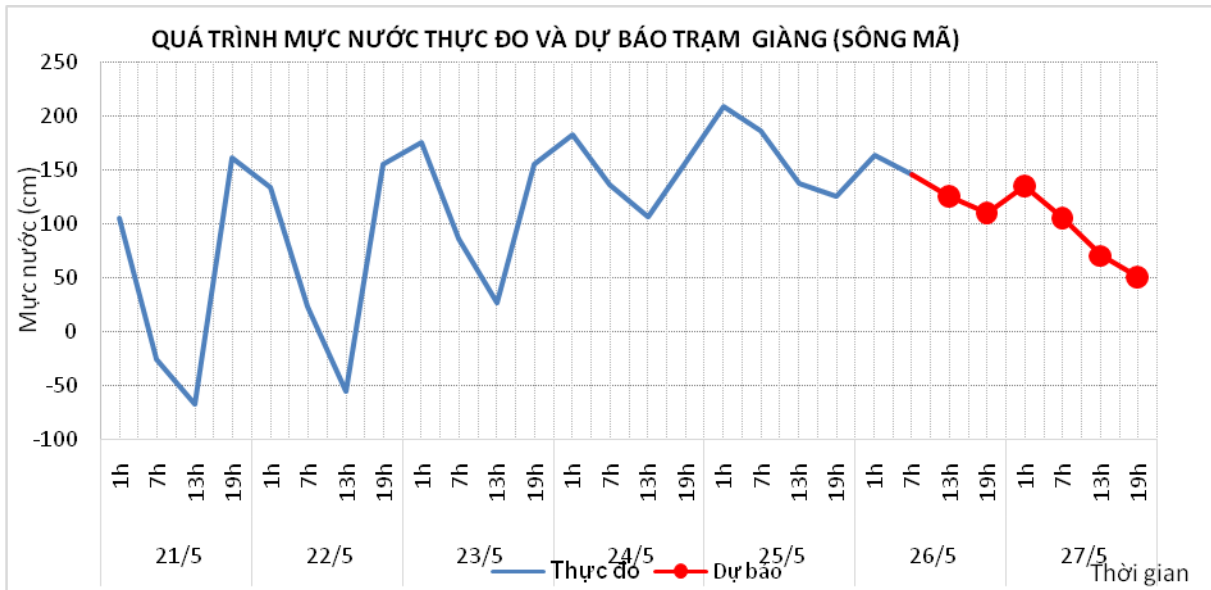
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bưởi, sông Mã đang xuống, hạ lưu sông Mã tại Giàng có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bưởi, sông Mã, tiếp tục xuống, hạ lưu sông Mã tại Giàng có dao động



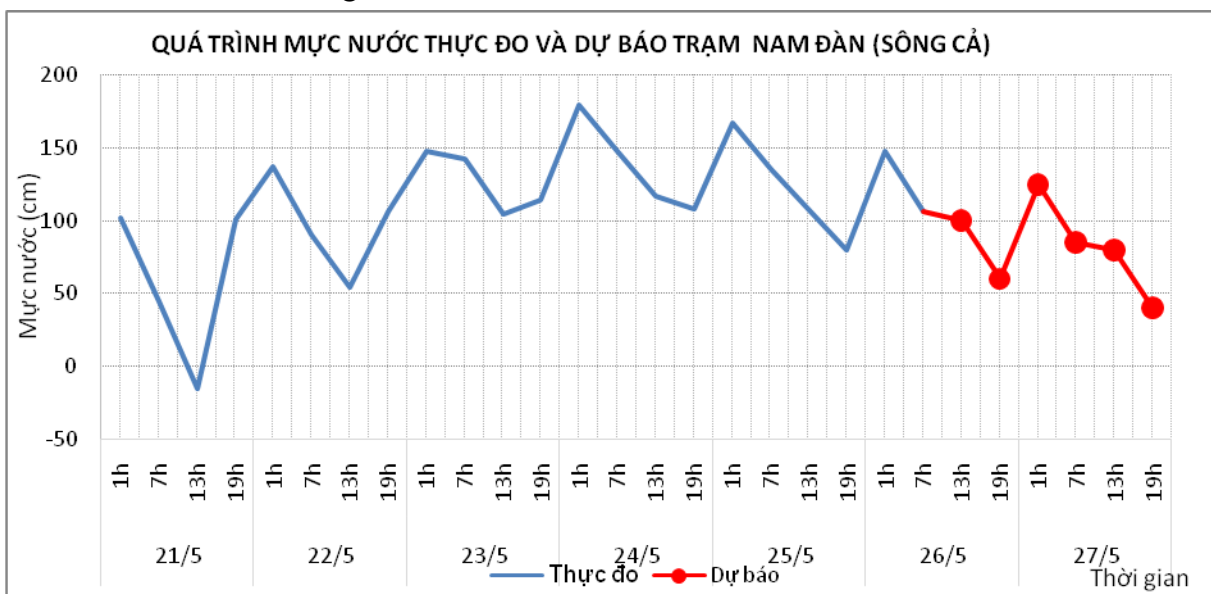
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn có dao động nhỏ

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn có dao động nhỏ



5.3. Lưu vực sông La

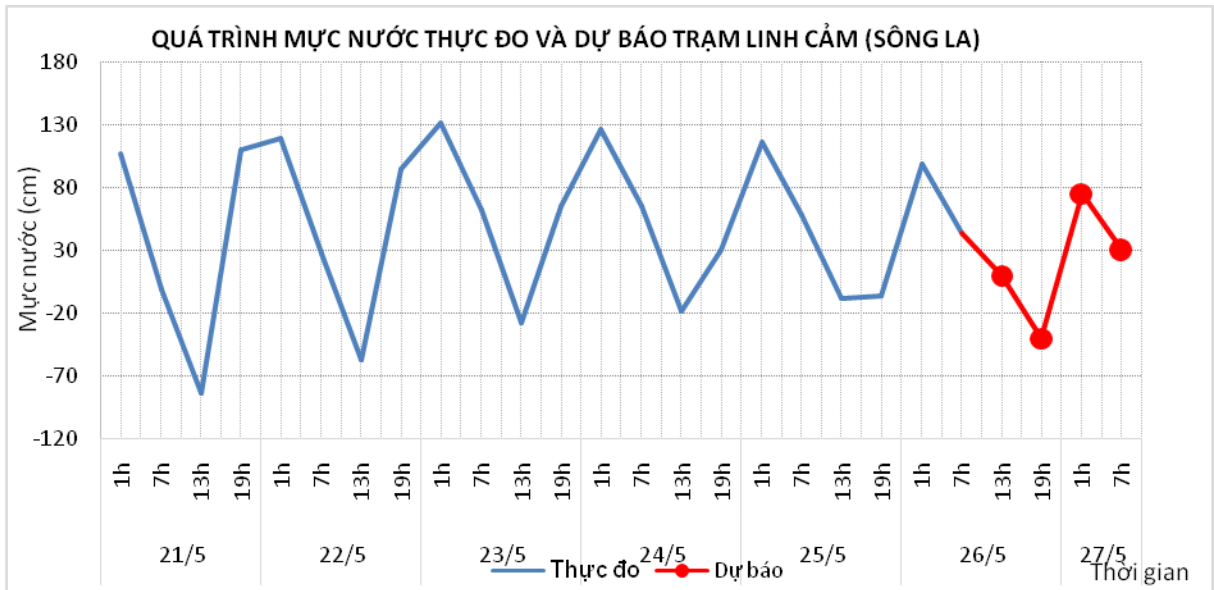
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo

triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

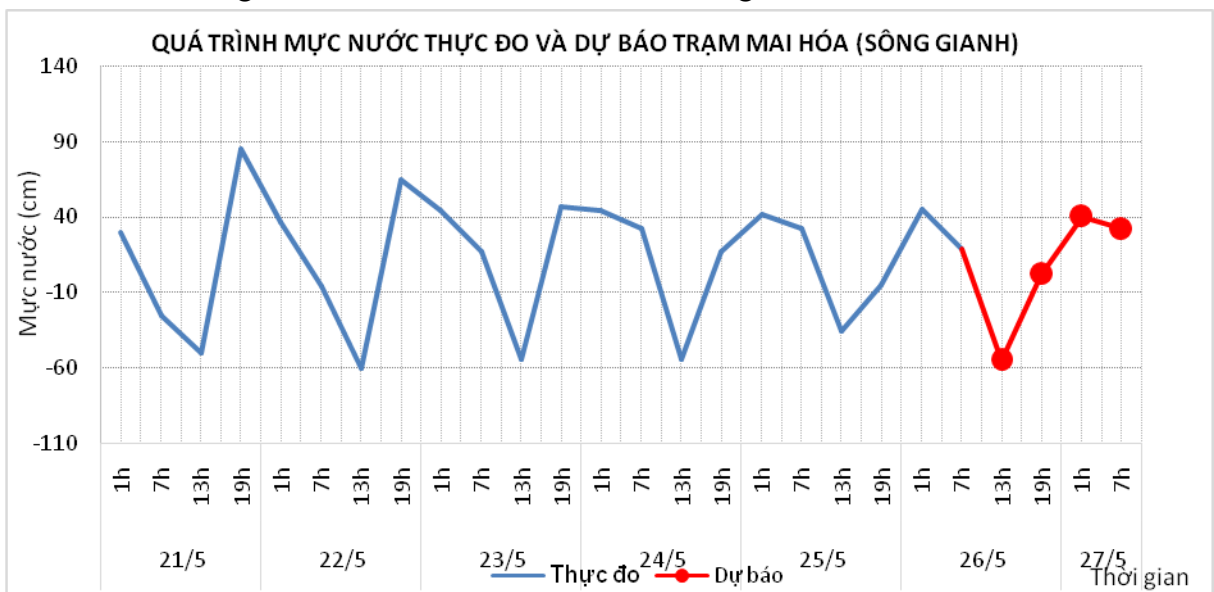
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



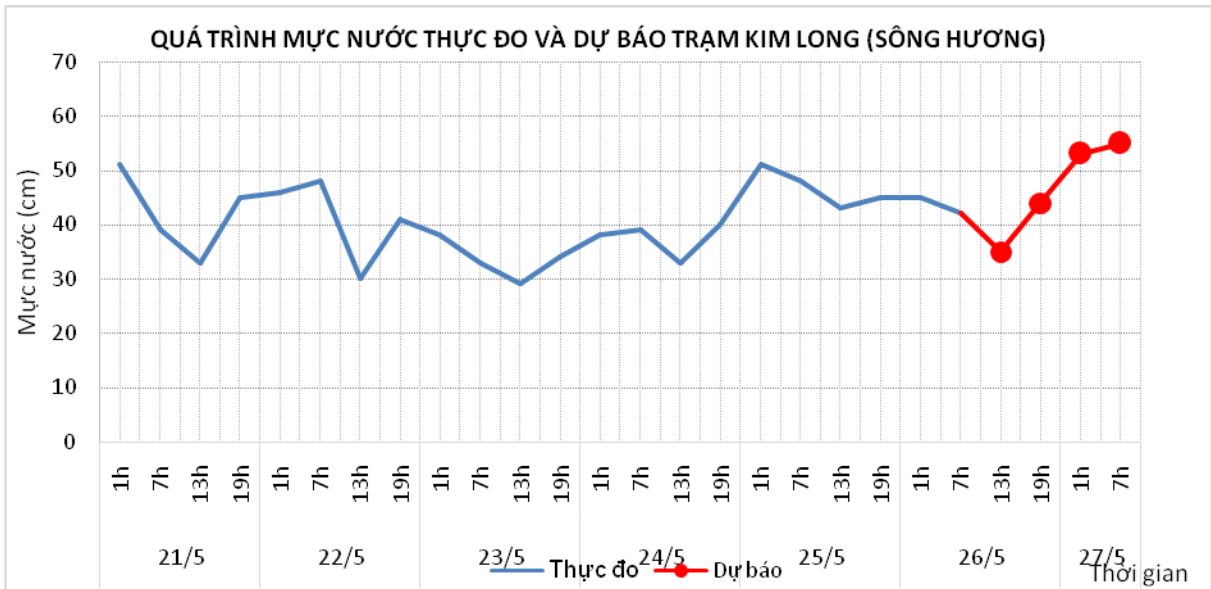
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



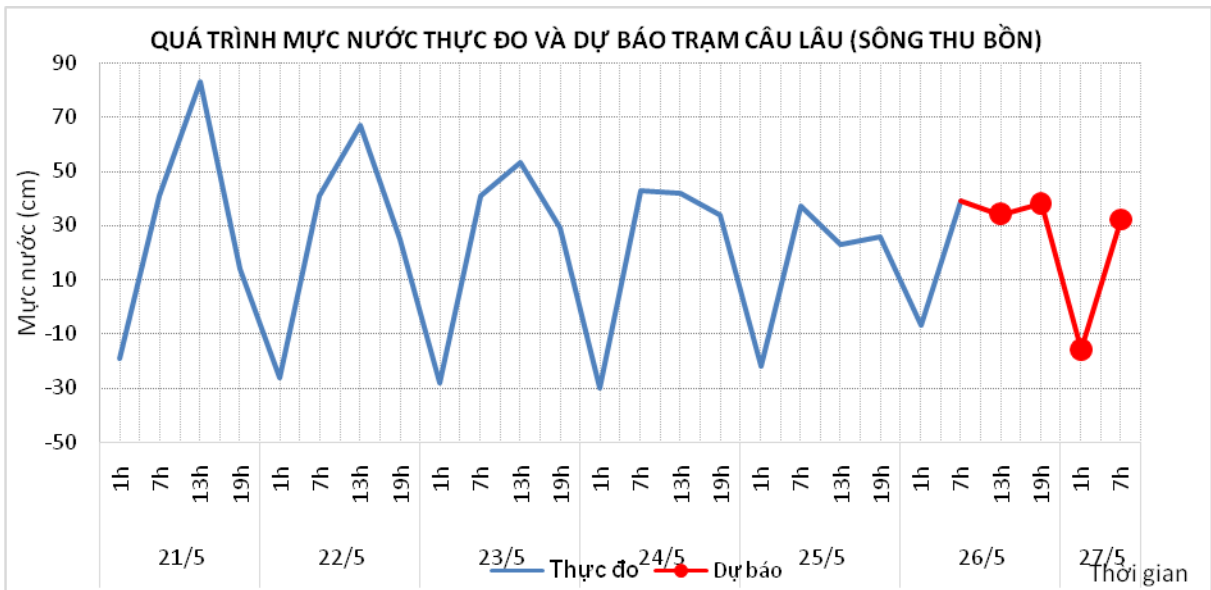
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



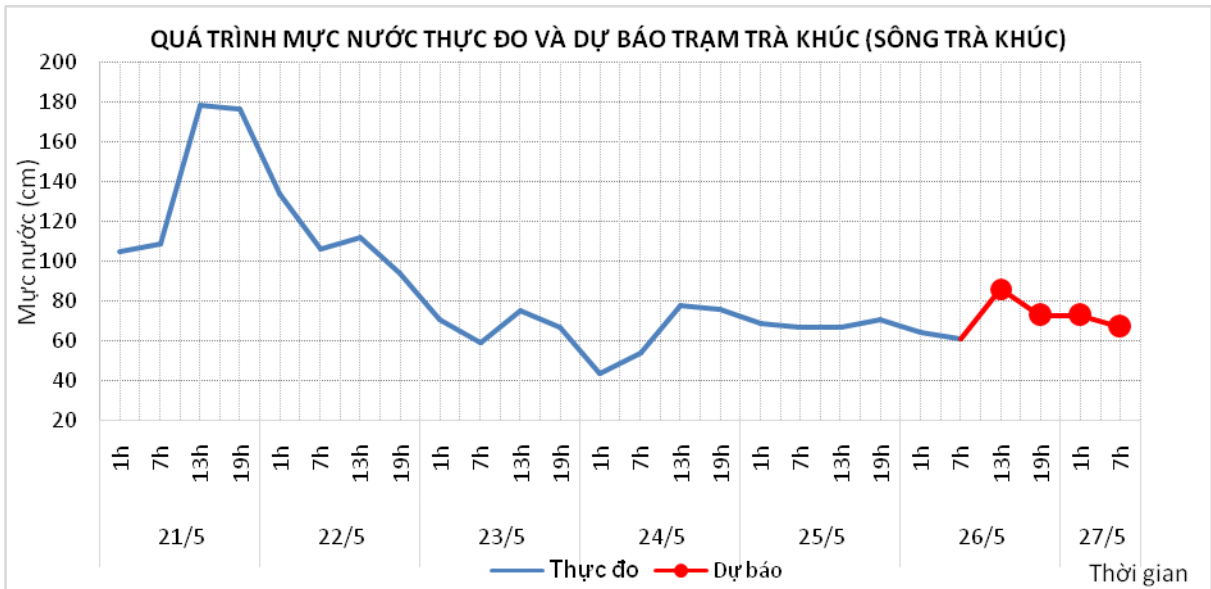
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

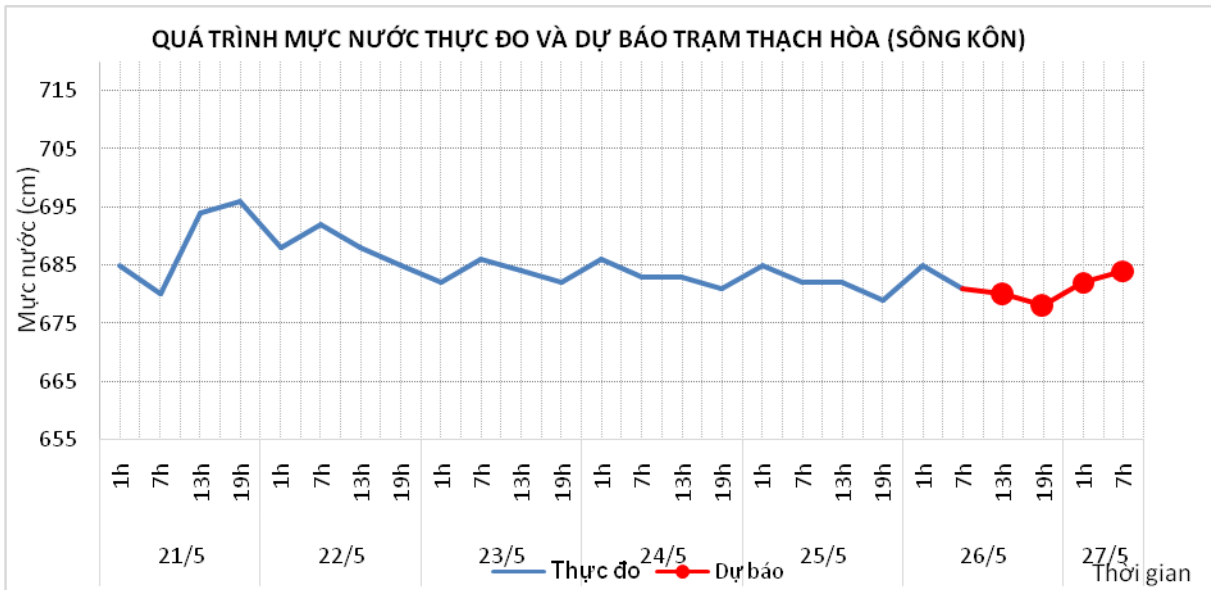
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



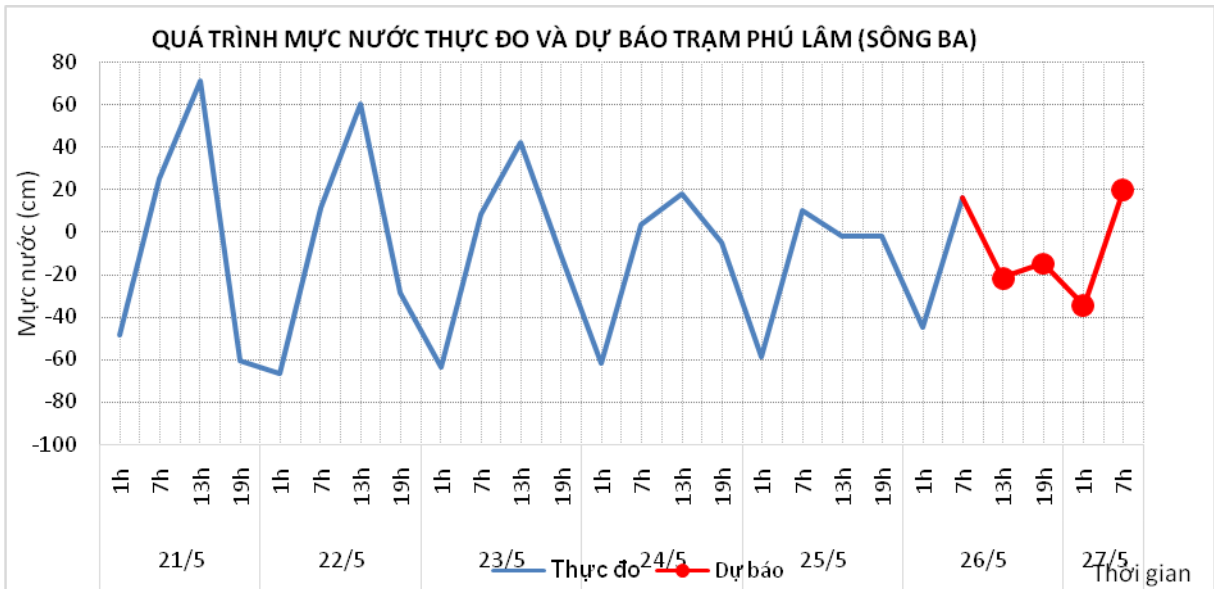
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

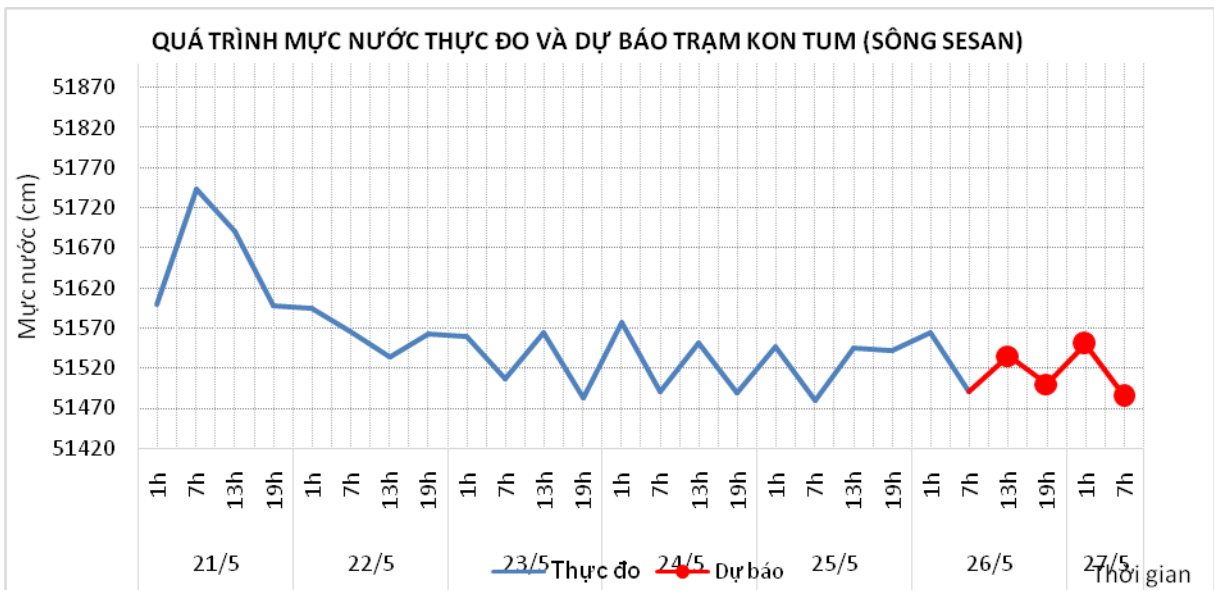
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



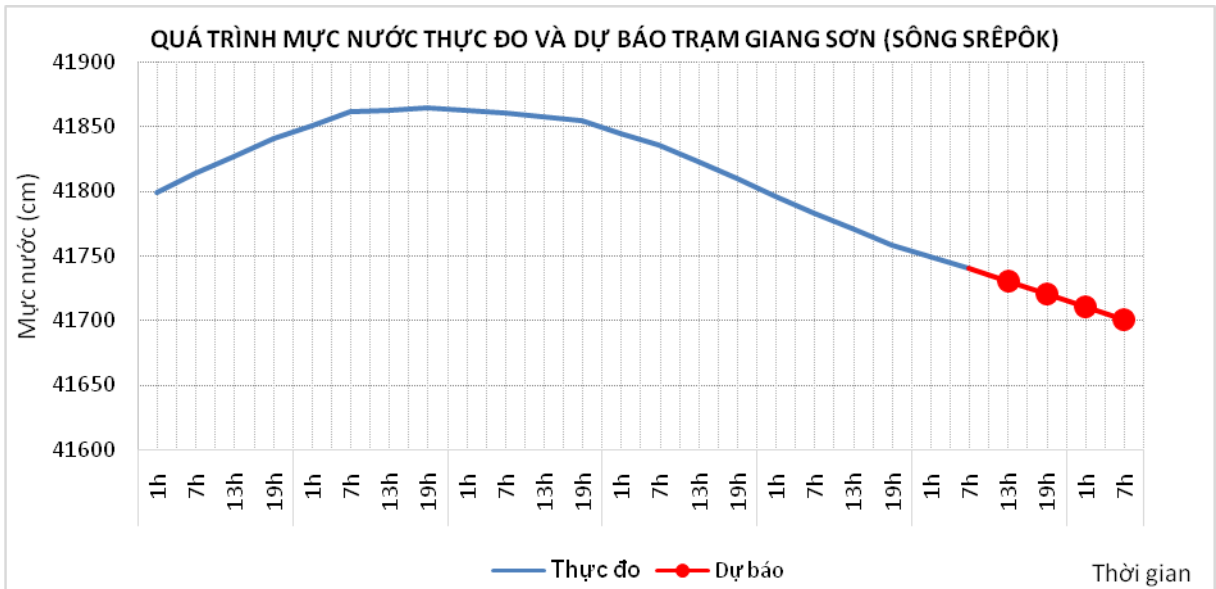
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống dần, các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn tiếp tục xuống. Các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

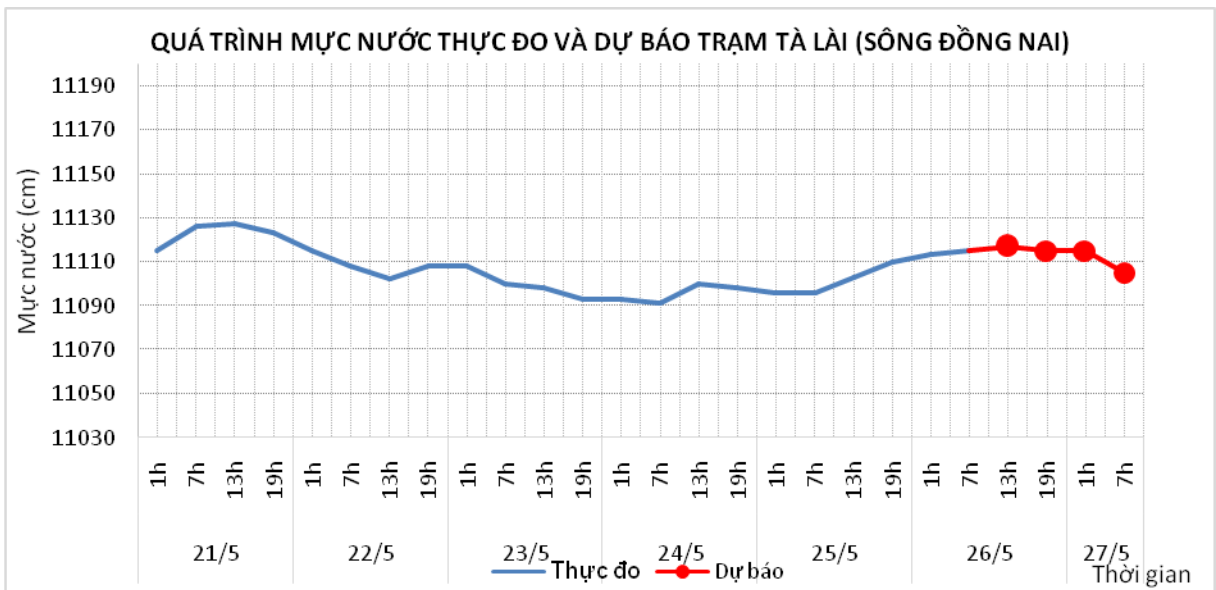
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



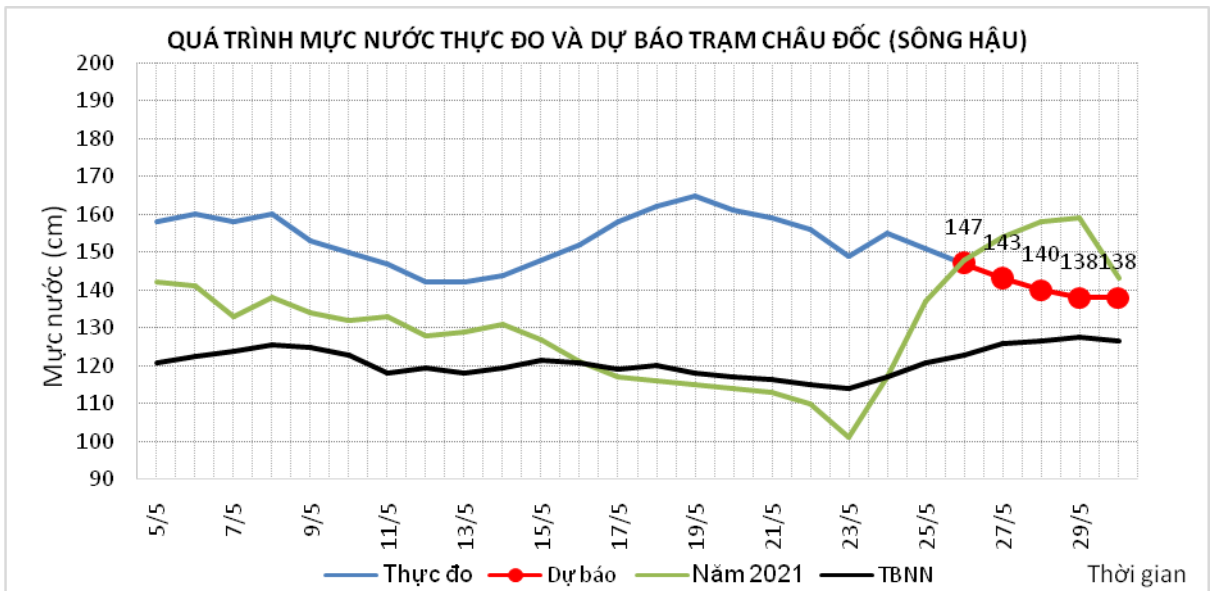
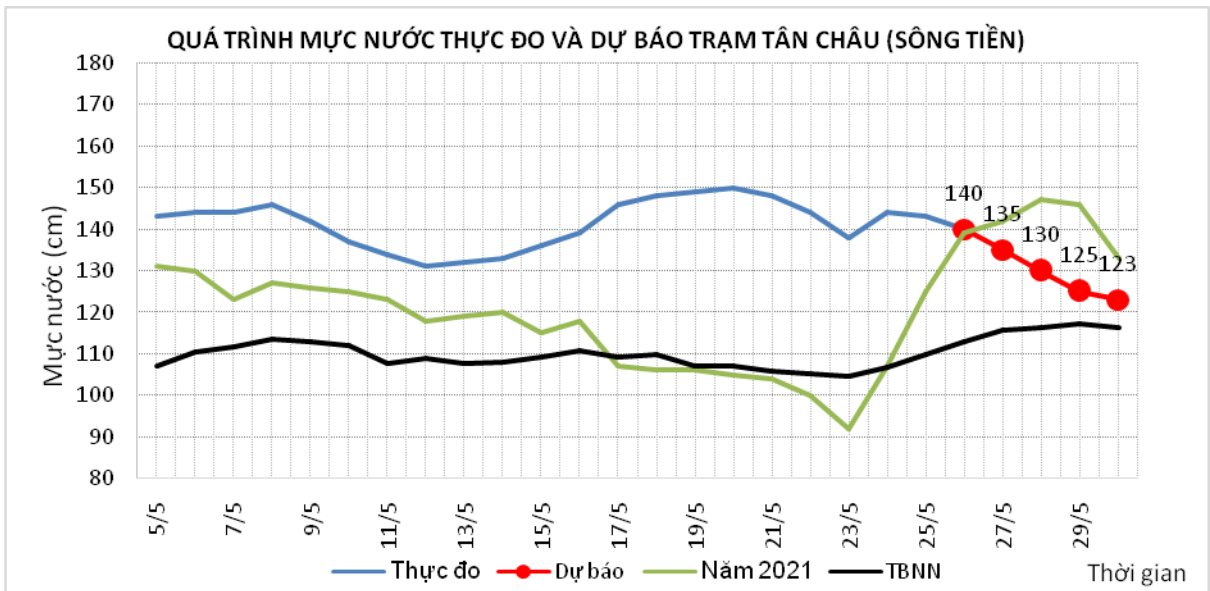
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 25/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,43m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,51m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 30/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,23m; tại Châu Đốc ở mức 1,38m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-25/05	19h-25/05	1h-26/05	7h-26/05	13h-26/05	19h-26/05	1h-27/05	7h-27/05	13h-27/05	19h-27/05	1h-28/05	7h-28/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1048	1555	2062	567	1550 ↑	1500 ↓	2000 ↑	680 ↓				
Thao	Yên Bái	2861	2834	2820	2823	2800 ↓	2750 ↓	2720 ↓	2690 ↓				
Thao	Phú Thọ	1475	1478	1473	1465	1450 ↓	1440 ↓	1420 ↓	1410 ↓				
Lô	Tuyên Quang	2133	2045	1945	1802	1720 ↓	1650 ↓	1600 ↓	1570 ↓				
Lô	Vụ Quang	1407	1375	1324	1223	1130 ↓	1050 ↓	970 ↓	900 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	513	526	533	535	530 ↓	510 ↓	490 ↓	470 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	287	297	308	319	325 ↑	330 ↑	335 ↑	340 ↑				
Lục Nam	Lục Nam	270	287	293	303	310 ↑	315 ↑	320 ↑	320 →				
Thái Bình	Phả Lại	267	273	288	301	305 ↑	310 ↑	315 ↑	325 ↑	325 →	325 →		
Hồng	Hà Nội	532	542	546	546	540 ↓	530 ↓	520 ↓	510 ↓	500 ↓	490 ↓	475 ↓	460 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	247	232	219	217	210 ↓	195 ↓	185 ↓	170 ↓				
Mã	Giàng	138	126	164	146	125 ↓	110 ↓	135 ↑	105 ↓	70 ↓	50 ↓		
Cả	Nam Đàn	108	80	147	106	100 ↓	60 ↓	125 ↑	85 ↓	80 ↓	40 ↓		
La	Linh Cảm	-8	-6	99	44	10 ↓	-40 ↓	75 ↑	30 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-36	-5	45	19	-55 ↓	2 ↑	40 ↑	32 ↓				
Hương	Kim Long	43	45	45	42	35 ↓	44 ↑	53 ↑	55 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	23	26	-7	39	34 ↓	38 ↑	-16 ↓	32 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	67	71	64	61	86 ↑	73 ↓	73 →	67 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	682	679	685	681	680 ↓	678 ↓	682 ↑	684 ↑				
Ba	Phú Lâm	-2	-2	-45	16	-22 ↓	-15 ↑	-35 ↓	20 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51545	51542	51564	51490	51535 ↑	51500 ↓	51550 ↑	51485 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41771	41758	41749	41740	41730 ↓	41720 ↓	41710 ↓	41700 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11103	11110	11113	11115	11117 ↑	11115 ↓	11115 →	11105 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		25/05	26/05	27/05	28/05	29/05	30/05
Sông Tiền	Tân Châu	143 ↓	140 ↓	135 ↓	130 ↓	125 ↓	123 ↓
Sông Hậu	Châu Đốc	151 ↓	147 ↓	143 ↓	140 ↓	138 ↓	138 →

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Mai Hương

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng